

KẾ HOẠCH ĐIỀU ĐỘNG TÀU

Cảng vụ Hàng hải Thanh Hóa lập kế hoạch điều động tàu vào, rời cảng ngày 04 tháng 08 năm 2025 tại khu vực cảng biển Nghi Sơn như sau:

Thời gian	Tên tàu	Món nước	LOA	DWT	Tàu lai	Tuyến Luồng	Từ	Đến	Hoa Tiêu/ Đại lý
01:00	Yn Gwangyang	3.0/4.0	109	6583	Ptsc: 05;06	LHDNS	Khu neo CT	2BLHD	Trần Huy Hoàng/NK
02:00	QN 6378	0.5/2.5	78	3478	Nil	Tổng hợp	Cầu 5	P0	Nil
02:00	Long Phú 16	4.6	112	5199	PTSC 05; 06	LHDNS	4ALHD	P0	Đỗ Tuấn Anh/Vitaco
03:00	PVT RUBY	3.0/4.0	143	13500	ĐD 06; 08	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 3	Trần Đức Việt/ Khi Song Diem Ocean rời
03:00	Thanh Tùng 368	4.3/4.3	79	3138	Nil	Tổng hợp	Cầu 3	P0	Nil
04:00	Việt Nhật 08	4.6/5.2	79	4201	Nil	Tổng hợp	Cầu 8	P0	Nil
04:00	Yong Sheng Vii	2.5/3.5	98	5321	Vas 3006	Tổng hợp	2AQT	P0	Ngô Sỹ Trường/MAS
05:00	Omer Dadayli	5.0/6.3	199	63733	LS 135; 136 ĐD 06	Tổng hợp	P0	Cầu 7	Trần Lam Giang/S&A
06:00	Thành Nam 189	1.0/2.0	79	3491	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
06:00	Fu Long	0.6/3.6	96	5230	VAS 3006	Tổng hợp	P0	5QT	Nguyễn Hữu Ngọc/MAS
06:00	Hai Long Fa Zhan	4.0/5.0	126	13046.3	VAS 3006: HC 06	Tổng hợp	2QT	P0	Trần Huy Hoàng/Sunrise
08:30	Anna	5.6	145	18000	Sea Winer; NH 86	Tổng hợp	Khu neo	NĐ2	Trần Lam Giang/HV Cấp mạn Calypso
09:00	Sincerenice 2	4.3/5.8	99	6415	ĐD 06	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 5	Đỗ Tuấn Anh/KPB
09:00	Sheng Wei 1	5.1/5.8	97	5166.5	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	MA
10:00	Pro Grace	5.8/7.7	203	53896	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo CT	PTSC
10:00	Thành Nam 189	1.0/2.0	79	3491	Nil	Tổng hợp	Khu neo	2QT	Nil
13:00	Minh Hằng 198	5.1	79	3804	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 9	Nil
13:30	Ls Venus	4.0/6.0	127	12873	PTSC 05; 06	LHDNS	2ALHD	P0	Nguyễn Hữu Hải/NK
14:00	Trường An 03	1.0/3.0	110	7754	ĐD 06	Tổng hợp	Cầu 3	P0	Ngô Sỹ Trường/Nil
14:00	AN VINH 18	3.2/3.2	69	3264	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
14:00	Hải Dương 99	1.0/3.0	79	4078	Nil	Tổng hợp	Cầu 1	P0	PTSC
15:00	MINH HẰNG 36	2.8	79	4050	Nil	Tổng hợp	Cầu 8/9	Khu neo	Nil
16:00	Trung Thắng 558	3.0/5.0	119	6396	NB 01; TĐ 01	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 1	Trần Đức Việt/Nil

16:00	Sunny Rainbow	4.5/5.7	125	12355	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	NK
Ghi chú Tàu bổ sung, thay đổi kế hoạch ngày 03.8.2025									
16:30	An Phú 16	2.8/4.6	97	5645	PTSC 05; 06	LHDNS	Khu neo CT	4ALHD	Nguyễn Hữu Ngọc/Vitaco
19:00	Thịnh An 06	1.0/3.0	85	5539	NB 01	Tổng hợp	Cầu 1	P0	Trần Đức Việt/Nil
19:00	Omer Dadayli	5.0/6.3	199	63733	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo CT	S&A
19:00	Phúc Hoàng 26	1.0/3.0	79	3795	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
19:00	Fu Long	0.6/3.6	96	5230	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	MAS
19:00	Hoàng Anh 45	6.1/6.2	75.4	3528	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Bến than	Nil
20:00	Hải Dương 99	1.0/3.0	79	4078	Nil	Tổng hợp	P0	Cầu 1	PTSC
20:00	Star 26	6.7/7.0	110	7759	NS 02	CDXMNS	Jetty 1	Jetty 2	Trần Huy Hoàng/Nil Còn 4800 tấn hàng Light Ship: 1753 Tấn
21:00	MẠNH DŨNG 79	3.0/3.0	72	3088	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
21:00	Fortune	3.8/5.1	130	13913	NS 01; 02	CDXMNS	P0	Jetty 1	Nguyễn Hữu Hải/NSCC
21:00	Ngọc Linh 89	2.0/3.0	75	2572	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 1	Nil
22:00	Ultra Colonsay	5.3/6.4	199	61470	LS:135;136; ĐD; 06	Tổng hợp	Cầu 7	P0	Trần Lam Giang/KPB
22:00	Vũ Đình 27	6.2/6.4	89	5483	LS 136	Tổng hợp	P0	Cầu 9	Ngô Sỹ Trường/Nil
23:00	Đại Dương Việt 07	4.6	114	9850	LS 136	Tổng hợp	P0	Cầu 8	Trần Đức Việt/Nil
23:00	Gold Star 15	4.5	99	5915	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	NSA
23:00	MẠNH DŨNG 79	3.0/3.0	72	3088	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 4	Nil
23:00	Hà Dương 58	1.0/3.0	79	3548	Nil	Tổng hợp	Cầu 4	P0	Nil
23:00	Gold Star 19	6.8	117	6190	Ptsc 05;06	LHDNS	Khu neo CT	4BLHD	Đỗ Tuấn Anh/NSA
23:30	Nhà Bè 08	3.0/4.0	104	6679	Ptsc 05; 06	LHDNS	2BLHD	P0	Nguyễn Hữu Ngọc/Vitaco

Nghi Sơn, 17h00 ngày 03 tháng 08 năm 2025

Nơi nhận:

- PGĐ Nguyễn Xuân Sơn (để b/cáo);
 - Phòng AT&ANHH;
 - CN Hoa tiêu VI;
 - Các Doanh cảng biển;
 - Các Doanh nghiệp lai dắt;
 - Lưu: QLKCHT.
- (để t/hiện)

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

Đoàn Hoài Linh

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Hoàng Văn Thủy